

Vĩnh Phúc, ngày 15 tháng 6 năm 2016

**KINH NGHIỆM THU THẬP, PHÂN TÍCH
VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN TRONG
HOẠT ĐỘNG CHẤT VẤN**

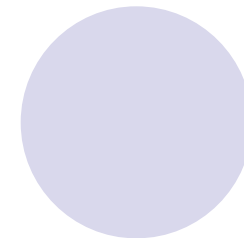
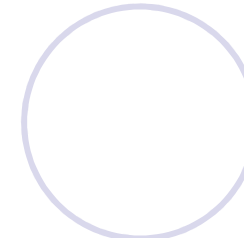
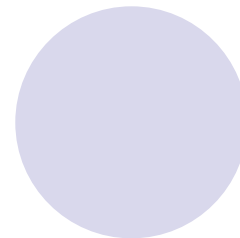
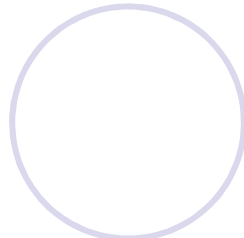
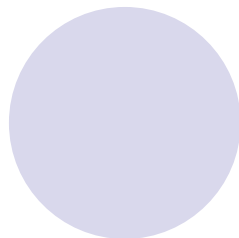
Đặng Như Lợi

Nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban các vấn đề xã hội Quốc hội



LỜI MỞ ĐẦU

- Chất vấn là một trong các hoạt động giám sát của Quốc hội, trong đó đại biểu Quốc hội (ĐBQH) là chủ thể quan trọng đặt ra các câu hỏi chất vấn và những người có chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của bộ máy nhà nước có trách nhiệm trả lời, làm rõ các câu hỏi, những vấn đề quốc kế, dân sinh, qua đó ĐBQH thể hiện trách nhiệm trước cử tri và trước Quốc hội về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đại biểu của mình, người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân ở đơn vị bầu cử ra mình và của Nhân dân cả nước. Chất lượng hoạt động chất vấn phụ thuộc rất nhiều vào kỹ năng thu thập, phân tích và xử lý thông tin của ĐBQH.



BỐ CỤC TRÌNH BÀY

I. QUYỀN CHẤT VẤN CỦA ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI.

1. Quyền chất vấn.

2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của người bị chất vấn.

II. THU THẬP THÔNG TIN.

1. Lựa chọn vấn đề và nội dung vấn đề cần chất vấn.

2. Thu thập thông tin.

III. PHÂN TÍCH VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN.

1. Tìm hiểu qui định về hoạt động chất vấn.

2. Phân tích và xử lý thông tin.

- I. QUYỀN CHẤT VẤN CỦA ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI.

- 1. Quyền chất vấn.

- Điều 32 luật Tổ chức Quốc hội qui định quyền chất vấn của ĐBQH:
- “- *Đại biểu Quốc hội có quyền chất vấn Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng và các thành viên khác của Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước.*
- - *Trường hợp đại biểu Quốc hội chưa đồng ý với nội dung trả lời chất vấn thì có quyền chất vấn lại tại phiên họp của Quốc hội, của Ủy ban thường vụ Quốc hội hoặc gửi chất vấn bằng văn bản đến người bị chất vấn.*”
- Đây là ranh giới quyền hạn theo luật định, nhưng trong thực tế qua hoạt động chất vấn tại các kì họp Quốc hội, rất nhiều vấn đề kinh tế-xã hội cấp thiết, bức xúc của chính quyền địa phương hoặc của các tổ chức chính trị-xã hội, không được đặt ra hoặc giải quyết thiếu đầy đủ, nghiêm túc ở cấp thuộc phạm vi, quyền hạn nên không ít các câu hỏi được đưa ra tại nghị trường của Quốc hội, không đúng phạm vi, quyền hạn của người bị chất vấn nhưng vẫn được trả lời.



● 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của người bị chất vấn.

● Quyền chất vấn là của ĐBQH nhưng câu hỏi nêu ra làm sao cho đúng với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của người bị chất vấn. Cần đọc, hiểu các văn bản:

- + Hiến pháp;
- + Luật Tổ chức Quốc hội;
- + Luật Bầu cử Đại biểu Quốc hội và Đại biểu Hội đồng nhân dân;
- + Luật Tổ chức Chính phủ; các Nghị định qui định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Bộ, ngành và cơ quan ngang Bộ;
- + Luật Tổ chức Tòa án nhân dân tối cao;
- + Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- + Luật Tổ chức chính quyền địa phương;
- + Luật Kiểm toán nhà nước.





Qua thực tế hoạt động chất vấn tại các kì họp Quốc hội, chất lượng chất vấn ngày một nâng cao, thu hút được sự quan tâm của nhiều tổ chức, cá nhân và các cử tri cả nước. Song bên cạnh đó vẫn có những bất cập, hạn chế cần được nhìn nhận, khắc phục. Nghiên cứu, phân loại các câu hỏi chất vấn 8 Bộ trưởng, Thủ tướng chính phủ và Phó Thủ tướng chính phủ tại kì họp thứ 8 (cuối năm 2014) và kì họp thứ 9 (đầu năm 2015), có 228 ĐBQH tham gia chất vấn trực tiếp tại hội trường với 390 câu hỏi. Phiên chất vấn khá tốt, sôi nổi, dân chủ cả trong và ngoài nghị hội trường, câu hỏi đều được đề cập, trả lời, nhưng xem xét nội dung câu hỏi và hiệu quả cuối cùng cho thấy, nhiều câu hỏi sai địa chỉ, không đúng thẩm quyền, nhiều vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp lại được nêu ra tại Quốc hội; hỏi dài dòng, vừa hỏi vừa giải thích, phân tích; một số câu hỏi thể hiện chưa nghiên cứu và tìm hiểu sâu nội dung văn bản qui phạm hiện hành; câu hỏi trùng lặp, hỏi để biết, không rõ câu hỏi hay đặt vấn đề, câu hỏi mang tính đề nghị... nên kết quả nội dung nghị quyết về trả lời chất vấn chỉ nằm trong giới hạn nhất định. Đòi hỏi ĐBQH cần có kỹ năng nhất định trong hoạt động chất vấn mà các văn bản pháp luật trên sẽ giúp ĐBQH có kiến thức và kỹ năng ban đầu.

- II. THU THẬP THÔNG TIN.

- 1. **Lựa chọn vấn đề và nội dung vấn đề cần chất vấn.**

- Các vấn đề cần chất vấn có rất nhiều, để thu thập thông tin chọn lọc, trước tiên ĐBQH phải lựa chọn vấn đề cần chất vấn.
- - *Các vấn đề kinh tế; - Vấn đề đất đai; - Lao động, việc làm;*
- - *Tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước, chống tham nhũng, tiêu cực;*
- - *Xây dựng, bảo vệ tổ quốc và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội;*
- - *Vệ sinh, an toàn thực phẩm, sản xuất, tiêu thụ hàng giả;*
- - *Vấn đề bảo vệ môi trường, cân bằng sinh thái, chất thải, rác thải, ô nhiễm môi trường;*
- - *Vấn đề giáo dục, đào tạo; - Các vấn đề về y tế;*
- - *Chính sách, chế độ đối với các đối tượng;*
- - *Vấn đề tôn giáo, tín ngưỡng; - Thông tin, văn hóa, thể thao, du lịch;*
- - *Công tác xây dựng, tuyên truyền và thực hiện pháp luật;*
- - *Các vấn đề quốc tế, dân sinh khác.*



● **2. Thu thập thông tin.**

- Trên cơ sở vấn đề lựa chọn chất vấn, thu thập thông tin có rất nhiều nguồn:
- - Trước tiên, từ kiến thức, kinh nghiệm công tác, cuộc sống của từng cá nhân;
- - Từ các báo cáo thường kì của các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền của Nhà nước;
- - Từ các báo cáo và thông tin của Quốc hội;
- - Từ sách, báo, tạp chí, đài phát thanh, truyền hình và các phương tiện thông tin đại chúng khác (mạng Internet);
- - Từ tiếp xúc cử tri; ý kiến của bạn bè, đồng nghiệp, anh chị, em, cô, bác nơi cư trú; từ tham gia các hoạt động khảo sát, điều tra, làm việc;
- - Tập hợp các câu hỏi chất vấn tại các kì họp Quốc hội, phiên họp Ủy ban thường vụ Quốc hội gần nhất;
- - Từ các tài liệu tham khảo quốc tế.

- 
- III. PHÂN TÍCH VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN.
 - **1. Tìm hiểu qui định về hoạt động chất vấn.**
 - Thông tin rất nhiều. Để không mất nhiều thời gian trong phân tích và xử lý thông tin, ĐBQH cần tìm hiểu qui định về hoạt động chất vấn của Quốc hội.
 - *a- Tiêu chí lựa chọn nhóm vấn đề chất vấn và người bị chất vấn:*
 - - Là vấn đề bức xúc, cấp thiết; vấn đề chất vấn đã trả lời bằng văn bản nhưng đại biểu Quốc hội không đồng ý, được Ủy ban thường vụ Quốc hội đồng ý trả lời trực tiếp tại kỳ họp Quốc hội;
 - - Không chất vấn lại những vấn đề đã có trong nghị quyết tại các kỳ họp trước trong khoảng 2 năm tính đến thời điểm chất vấn.
 - - Vấn đề chất vấn thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cá nhân, cơ quan nào thì cá nhân, người đứng đầu cơ quan đó trả lời chất vấn.

- *b- Ghi phiếu chất vấn:*
- Kể từ ngày Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định triệu tập kỳ họp đến ngày bế mạc kỳ họp, đại biểu Quốc hội có chất vấn thì gửi Phiếu chất vấn qua Tổng thư ký Quốc hội. Tổng thư ký Quốc hội giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành mẫu Phiếu chất vấn.
- *c- Thời gian tổ chức phiên họp chất vấn:*
- Hoạt động chất vấn được tổ chức tại các kỳ họp của Quốc trừu kỳ họp đầu tiên và kỳ họp kết thúc nhiệm kỳ.
- *d- Trả lời trực tiếp chất vấn tại kì họp Quốc hội:*
- Đại biểu Quốc hội đặt câu hỏi chất vấn và người bị chất vấn phải trả lời trực tiếp, không được ủy quyền cho người khác trả lời thay.
- *đ- Trả lời chất vấn bằng văn bản:*
- - Chất vấn không thuộc nhóm vấn đề chất vấn tại kỳ họp;
- - Vấn đề chất vấn cần được điều tra, xác minh;
- - Chất vấn thuộc nhóm vấn đề chất vấn tại kỳ họp nhưng chưa được trả lời tại kỳ họp.
-

- **2. Phân tích và xử lý thông tin.**

- Trên cơ sở các thông tin thu thập, đọc, phân tích và phân loại các nội dung có liên quan đến vấn đề lựa chọn chất vấn.

- *a- Phân tích tình hình qua thông tin:*

- - Xác định độ tin cậy của thông tin từ nguồn cung cấp thông tin;
- - Phân tích tính bất nhất, thiếu hợp lí, chưa khoa học giữa nội dung của các báo cáo, số liệu với thực tế và định hướng phát triển;
- - Sự thiếu đồng bộ, chưa đầy đủ, cụ thể, kịp thời, thiếu rõ ràng mâu thuẫn, chồng chéo của các văn bản qui phạm pháp luật;
- - Kỉ cương pháp luật và trách nhiệm quản lí của các tổ chức, cá nhân;
- - Bất cập, hạn chế, yếu kém của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

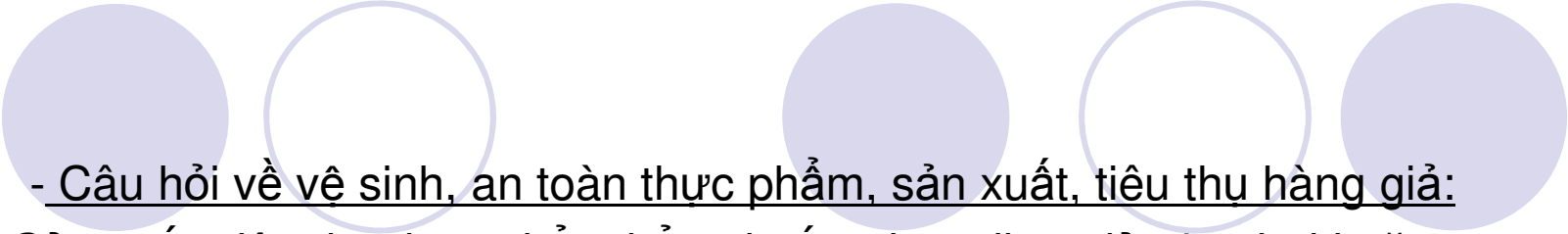
- *b- Xử lý thông tin và đặt câu hỏi chất vấn:*

- Từ phân tích thông tin, trên cơ sở qui định tiêu chí lựa chọn nhóm vấn đề chất vấn và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cá nhân, cơ quan bị chất vấn, ĐBQH đặt các câu hỏi chất vấn.

MỘT SỐ CÂU HỎI VÍ DỤ QUA THU THẬP, PHÂN TÍCH VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN

- - Các câu hỏi về vấn đề kinh tế:
- + *Chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế hằng năm (GDP) của cả nước được xây dựng và quyết định trên cơ sở chỉ tiêu phát triển kinh tế của các tỉnh, thành phố và các đơn vị cơ sở. Vậy tại sao chỉ tiêu GDP của cả nước chỉ bằng khoảng 2/3 chỉ tiêu GDP của địa phương, cách tính GDP của cả nước có khác GDP địa phương không? Nhà nước có thật sự quản lí và kiểm soát được nền kinh tế hay chỉ có mức độ.*
- + *Một trong các nguồn tăng thu ngân sách nhà nước là tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP). Vậy tại sao thực hiện thu NSNN, đặc biệt khi quyết toán NSNN, vượt rất xa số dự toán, trong khi GDP tăng không đáng kể, thậm chí không đạt kế hoạch?*
- + *Theo luật ban hành văn bản qui phạm pháp qui, Nghị quyết của Quốc hội với nhiều vấn đề được điều chỉnh, qui định là pháp luật nhà nước. Vậy tại sao nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, NSNN lại chỉ là định hướng, không có giá trị pháp lí, làm mất thì giờ, lãng phí tiền bạc của dân?*

- - Câu hỏi về đất đai:
- + Trong lí luận và thực tiễn, quyền sử dụng và hàng hóa khác nhau gì về bản chất để đưa đến chính sách đất đai với nhiều bất cập, hạn chế kéo dài nhiều năm nay.
- + Ngoài các dự án của Nhà nước, phục vụ quốc phòng, an ninh, ai là người được lợi từ các dự án còn lại để dẫn đến tình trạng khiếu kiện, tố cáo về đền bù, giải phóng mặt bằng bức bối, kéo dài như hiện nay? Có giải quyết được cơ bản vấn đề này không?
- - Câu hỏi về tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước:
- + Thế nào là bộ máy nhà nước công kênh, bộ máy nhà nước của Việt Nam có công kênh hay không để dẫn đến tiết giảm biên chế ở cả các đơn vị sự nghiệp?
- + Trong bộ máy nhà nước của chúng ta ai là người chịu trách nhiệm và thực tế đã bị xử lí trách nhiệm chính mà tình trạng quản lí thiếu hiệu lực, hiệu quả, tiêu cực, tham nhũng vẫn thường xuyên xảy ra ở mọi cấp, mọi ngành và rất ít trường hợp nội bộ ngành phát hiện được?
- + Tổ chức, cơ quan, văn bản nào điều chỉnh việc đánh giá và xử lí trách nhiệm của các tổ chức chính trị, chính trị-xã hội, xã hội theo pháp luật? Tại sao nhiều tổ chức chính trị, chính trị-xã hội, xã hội đều có luật điều chỉnh mà Đảng lại không có văn bản pháp luật điều chỉnh?

- 
- - Câu hỏi về vệ sinh, an toàn thực phẩm, sản xuất, tiêu thụ hàng giả:
 - + Sản xuất, tiêu thụ thực phẩm bẩn, thuốc, dược liệu giả, độc hại hoặc
 - không bảo đảm chất lượng, gián tiếp giết hại người tiêu dùng có phải là tội ác không, tại sao không bị nghiêm trị? Đây là trách nhiệm của Nhà nước từ trung ương tới địa phương?
 - - Câu hỏi về giáo dục, đào tạo:
 - + Xã hội cần chất lượng sản phẩm đầu ra của ngành giáo dục, đào tạo. Vậy, trên thực tế ngành giáo dục, đào tạo quan tâm đến nội dung gì là chính mà trình độ, kỹ năng không đi cùng với bằng cấp, đạo đức, hạnh kiểm của người học ngày một xuống cấp? Khi khoảng 40% giáo viên không đạt chuẩn (báo cáo của ngành Giáo dục-đào tạo) vậy họ có tiếp tục giảng dạy hay không và chất lượng của người học sẽ ra sao?
 - + Tại sao số lượng tiến sĩ của Việt Nam không thấp mà hàm lượng trí tuệ trong sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của chúng ta lại kém như hiện nay nguyên nhân nào là chính.v.v.



- Bằng trải nghiệm thực tế, đúc rút kinh nghiệm, kiến thức qua hoạt động của một ĐBQH, xin được tổng hợp theo trình tự một số kinh nghiệm thu thập, phân tích và xử lý thông tin trong hoạt động chất vấn các quý vị ĐBQH tham khảo, vận dụng để hoàn thành tốt trách nhiệm của một ĐBQH trước cử tri và trước Quốc hội về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đại biểu của mình./.
- **Chúc các Quý vị đại biểu sức khỏe,**
- **an lành, thành công!**